TAND THÀNH PHỐ LAI CHÂU **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Lai Châu, ngày 17 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 104/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: chị Mai Thị Thu H, sinh năm 1992.

Trú tại: Số nhà 021, tổ 01, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: anh Phạm Minh T, sinh năm 1991.

Trú tại: Số nhà 021, tổ 01, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Mai Thị Thu H và anh Phạm Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Mai Thị Thu H và anh Phạm Minh T đều thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: chị Mai Thị Thu H và anh Phạm Minh T có 01 con chung, cháu tên là Phạm Nhật M, sinh ngày 19/10/2017, chị H và anh T thỏa thuận như sau:

Chị Mai Thị Thu H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Phạm Nhật M, sinh ngày 19/10/2017 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Minh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Phạm Nhật M số tiền 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Phương thức cấp dưỡng: mỗi tháng 01 lần vào ngày 20 hàng tháng.

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ 01/10/2018 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Phạm Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị H có đơn yêu cầu thi hành án, anh T chưa thi hành được (không đóng tiền cấp dưỡng nuôi con như trên hoặc không đóng đầy đủ) thì bên phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- **Về chia tài sản:** chị Mai Thị Thu H tự thỏa thuận về tài sản chung; nợ chung, cho vay chung không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Mai Thị Thu H và anh Phạm Minh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, anh T phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, chị H tự nguyện nộp thay anh T số tiền án phí mà anh T phải nộp, anh T nhất trí. Tổng cộng chị Mai Thị Thu H phải nộp là 300.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị H đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số AA/2010/0003381 ngày 17/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND phường Tân Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Đức Long